

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LƯƠNG SƠN  
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 05/DS-ST

Ngày: 17-7-2020

Về việc ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN – HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà : Phan Thị Thu

Ông : Nguyễn Đức Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:**  
Bà Bùi Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2020/TLST – DS ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST – DS ngày 02/7/2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Phan Trọng H, sinh năm 1988

Trú tại : Xóm Quê Sù, xã C, huyện L, tỉnh H

**- Bị đơn:** Chị Đinh Thị H, sinh năm 1990

Trú tại : Xóm Mỏ, thị trấn L, huyện L, tỉnh H. Vắng mặt ( Có đơn xin xử vắng mặt )

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Trong đơn khởi kiện ngày 07/5/2020 và ý kiến trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Phan Trọng H trình bày:*

Anh kết hôn với chị Đinh Thị H vào ngày 24/11/2010 trên cơ sở điều tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 2 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế gia đình. Cũng trong thời gian đó anh Hưng nghi ngờ hai đứa con không phải là con của anh với chị Hương, anh Hưng đã mang mẫu xét nghiệm ADN của cháu Phan Trọng H và Phan Hải Đ thì có kết quả cả hai cháu đều không phải là con của anh chính vì vậy anh xin được ly hôn với chị Đinh Thị H. Quá trình giải quyết anh H tiếp tục có đơn đề nghị Tòa án trưng cầu giám định ADN cho cháu Phan Trọng H và cháu Phan Hải Đ.

**-Về con chung :** Anh Phan Trọng Hưng đề nghị Tòa án xác định cháu Phan Trọng H, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Phan Hải Đ, sinh ngày 04/5/2017 không phải là con của anh

Về tài sản chung: Tại phiên tòa anh Hưng không đề nghị Tòa giải quyết.

Về công nợ chung, không có

Về công sức đóng góp: không có.

*\*Tại các văn bản trình bày ý kiến trong quá trình giải quyết, biên bản hòa giải bị đơn chị Đinh Thị H trình bày:*

Về điều kiện kết hôn, quá trình chung sống đúng như anh Hưng trình bày còn nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế gia đình vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chị H cố gắng rất nhiều nhưng cũng không có kết quả. Nay anh H xin ly hôn chị cũng đồng ý.

Về con chung: có hai cháu là Phan Trọng H, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Phan Hải Đăng, sinh ngày 04/5/2017. Nay ly hôn chị xin nuôi cả hai con không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có

Về công nợ chung và công sức đóng góp: không có.

*\*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

-Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán thực hiện đúng các quy định pháp luật, tuân thủ đúng các Điều 203, Điều 48 BLTTDS. Không vi phạm thời hạn xét xử.

Tại phiên tòa, hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nguyên tắc xét theo Điều 12 BLTTDS. Các thành viên Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án có mặt theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 48, 49, 51 BLTTDS.

-Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng Điều 51, 55, 56, 88, 89 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 28, 35, 39, 147 BLTTDS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phan Trọng Hưng.

+ Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trọng Hưng và chị Đinh Thị H

+ về con chung: Xác định hai cháu Phan Trọng H và Phan Hải Đ không phải là con đẻ của anh Phan Trọng H. Giao hai cháu Hiếu và Đ cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Hưng không có trách nhiệm phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về án phí: anh Hưng phải nộp án ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Phan Trọng Hưng xin ly hôn chị Đinh Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

Tại phiên tòa chị Đinh Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ Điều khoản 1 Điều 228 BLTTDS Hội đồng tiến hành xét xử.

{2} Nội dung: Anh Phan Trọng H và chị Đinh Thị H kết hôn với nhau vào ngày 24/11/2010 cả hai anh chị đều tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn

Lương Sơn. Đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Quá trình chung sống, sau khi kết hôn anh Hưng và chị Hsống hạnh phúc. Đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, Anh Hưng cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn lúc đầu là do bất đồng quan điểm về kinh tế gia đình, cũng trong thời gian này anh H nghi ngờ cháu Phan Trọng H và Phan Hải Đ không phải là con của anh, anh Hưng đã giám định ADN của hai cháu, kết quả giám định cho thấy cháu H và cháu Đ không phải là con của anh nên anh Hưng làm đơn xin ly hôn chị Đinh Thị H. Chị H cũng thừa nhận mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng nên chị đồng ý ly hôn. Xét các đương sự đều khẳng định mâu thuẫn gia đã trầm trọng, không thể khắc phục được và đều thuận tình ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Phan Trọng H và chị Đinh Thị H.

Về con chung : Kết quả giám định số 01/2020/QĐTCGD ngày 24/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Chị Đinh Thị H là mẹ đẻ của cháu Phan Trọng H và cháu Phan Hải Đ, anh Phan Trọng H không phải là cha đẻ của Phan trọng Hiếu và Phan Hải Đăng. Vì vậy Tòa xác định anh Phan Trọng H không phải là cha đẻ của cháu Phan Trọng Hiếu và cháu Phan Hải Đăng . Nay anh H và chị Hương ly hôn nên giao cả hai cháu cho chị Hương nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục là có căn cứ đúng pháp luật, Anh Phan Trọng H không phải là cha đẻ của cháu Hiếu và Đ nên anh H không có nghĩa vụ phải chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng các cháu .

Về tài sản chung: Không có, nên không đề nghị Tòa giải quyết

Về công sức đóng góp và công nợ chung: Không có

[3 ] Về án phí: Anh Phan Trọng H phải nộp 300.000đồng án phí LHST

{4} Về chi phí giám định: Anh Phan Trọng H tự nguyện nộp nên tòa không xét.

*Vì các lẽ trên!*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 147, khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Điều 51,55, 56, 88,89 Luật Hôn nhân gia đình 2015

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phan Trọng Hưng

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Anh Phan Trọng H và chị Đinh Thị H.

**2.Về con chung :** Xác định anh Phan Trọng H không phải là cha đẻ của cháu Phan Trọng Hiếu, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Phan Hải Đ, sinh ngày 04/5/2017.

- Giao cháu Phan Trọng H, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Phan Hải Đăng, sinh ngày 04/5/2017 cho chị Đinh Thị H nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Phan Trọng H không phải là cha đẻ của cháu Hiếu và cháu Đ nên anh H không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi cháu Hiếu và cháu Đ.

Về tài sản chung: Không có nên không đề nghị Tòa giải quyết

Về công nợ chung: Không có

Về công sức đóng góp: Không có

**3. Về án phí:** Anh Phan Trọng H phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo Biên lai số 0002520 ngày 01/6/2020 tại Chi cục thi hành án huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

**4. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LS;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Nguyệt**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH  
TỈNH HOÀ BÌNH  
-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 17 Tháng 7 năm 2020

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán** – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- **Hội thẩm nhân dân** :Bà Phan Thị Thu và ông Nguyễn Đức Hải

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT**

**QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 271, khoản1 Điều 228, điều 147 BLTTDS Điều 51,55, 56, 88,89 Luật Hôn nhân gia đình 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Biểu quyết 3/3 thành viên HDDXX đồng ý

**Tuyên xử:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** anh Phan Trọng Hưng và chị Đinh Thị Hương.

**2. Về con chung :** Xác định anh Phan Trọng Hưng không phải là cha đẻ của cháu Phan Trọng Hiếu, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Phan Hải Đăng, sinh ngày 04/5/2017.

- Giao cháu Phan Trọng Hiếu, sinh ngày 12/10/2010 và cháu Phan Hải Đăng, sinh ngày 04/5/2017 cho chị Đinh Thị Hương nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa giải quyết, công nợ chung không có, công sức đóng góp không có. Biểu quyết 3/3 thành viên HDDXX đồng ý

**3. Về án phí:** Anh Phan Trọng Hưng phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Biểu quyết 3/3 thành viên HDDXX đồng ý

**4. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 17 / 7/ 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**